

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒA AN
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2018/HSST
Ngày 28/12/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA AN, TỈNH CAO BẰNG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lục Thanh Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Hữu;
2. Bà Bé Thị Hiếu.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Hoàng Hồng Nụ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An, Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Nông Thiện Doanh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng đã tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 49/2018/TLST-HS, ngày 01 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2018/QĐXXST-HS, ngày 13 tháng 12 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo La Văn H, tên gọi khác: Không có; Giới tính: Nam.

Sinh ngày 12 tháng 12 năm 1958 tại Hà Quảng, Cao Bằng;

Nơi cư trú tại: xóm K, xã H, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 09/10; Con ông La Phong L (đã chết), con bà Hoàng Thị T (đã chết); Vợ: Đàm Thị N, sinh năm 1969; Con: Không có; Anh, chị, em ruột: Bị cáo có bảy anh em ruột, bị cáo là con cả trong gia đình; Tiền án, tiền sự: không có;

Bị cáo hiện đang tại ngoại tại nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

2. Bị cáo Đàm Văn C, tên gọi khác: Không có; Giới tính: Nam.

Sinh ngày 22 tháng 7 năm 1966 tại Hòa An, Cao Bằng;

Nơi cư trú tại: xóm K, xã H, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Hưu trí; Trình độ học vấn: 10/10; Con ông Đàm Sỹ N (đã chết), con bà Hoàng Thị S (đã chết); Vợ:

Nguyễn Thị H, sinh năm 1971; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 1997, con nhỏ sinh năm 2006; Anh, chị, em ruột: Bị cáo có chín anh em ruột, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; Tiền án, tiền sự: không có;

Bị cáo hiện đang tại ngoại tại nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

3. Bị cáo Nguyễn Thị T, tên gọi khác: Không có; Giới tính: Nữ.

Sinh ngày 28 tháng 8 năm 1963 tại Hòa An, Cao Bằng;

Nơi cư trú tại: xóm B, xã H, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 10/10; Con ông Nguyễn Khánh N (đã chết), con bà Đặng Thị M, sinh năm 1933 (đã chết); Chồng: Nguyễn Văn Y, sinh năm 1956 (đã chết); Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 1986, con nhỏ sinh năm 1989; Anh, chị, em ruột: Bị cáo có sáu anh, chị, em ruột, bị cáo là con thứ tư trong gia đình; Tiền án: không có; Tiền sự: 01: Ngày 13/6/2018 có hành vi đánh bạc bị Công an huyện Hòa An, Cao Bằng xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/7/2018 đến ngày 02/8/2018 sau đó áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

Bị cáo hiện đang tại ngoại tại nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

4. Bị cáo Nguyễn Thị D, tên gọi khác: Không có; Giới tính: Nữ.

Sinh ngày 10 tháng 3 năm 1967 tại Hòa An, Cao Bằng;

Nơi cư trú tại: xóm B, xã H, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/10; Con ông Nguyễn Khánh N (đã chết), con bà Đặng Thị M, sinh năm 1933 (đã chết); Chồng: Nguyễn Văn D (đã chết); Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 1985, con nhỏ sinh năm 1987; Anh, chị, em ruột: Bị cáo có sáu anh, chị em ruột, bị cáo là con thứ năm trong gia đình; Tiền án, tiền sự: không có;

Bị cáo hiện đang tại ngoại tại nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

5. Người làm chứng:

Bà Đàm Thị N, sinh ngày 10 tháng 3 năm 1969.

Địa chỉ: xóm K, xã H, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng;

Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 15 phút, ngày 30/7/2018, nhận được tin báo từ quần chúng nhân dân về việc có một nhóm đối tượng đang đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền tại gia đình của ông La Văn H, sinh năm 1958, trú tại xóm K, xã H, huyện Hòa An. Sau khi nhận được tin báo, tổ Công tác Công an huyện Hòa An đã xuống

hiện trường xem xét và phát hiện bắt quả tang 04 đối tượng đang có hành vi đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền gồm: La Văn H, sinh năm 1958, Đàm Văn C, sinh năm 1966, Nguyễn Thị T, sinh năm 1963, Nguyễn Thị D, sinh năm 1967, tất cả các đối tượng trên đều cùng trú tại xã Hoàng Tung, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng đang đánh bài tú lơ khơ, đánh theo hình thức đánh phỏm, được thua là 30.000đ/người. Thu giữ trên chiếu bạc 5.181.000đ (Năm triệu một trăm tám mươi một nghìn đồng) cùng 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài đã qua sử dụng.

Quá trình điều tra các bị cáo đều khai nhận: Trưa ngày 30/7/2018 Đàm Văn C sang nhà La Văn H chơi ngồi uống nước và nói chuyện, được một lúc sau thì có thêm hai chị em là Nguyễn Thị T và Nguyễn Thị D sang nhà H chơi. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày cả nhóm ngồi nói chuyện cùng rủ nhau đánh bạc bằng hình thức đánh Phỏm ù. Được sự thống nhất của tất cả mọi người thì cùng nhau ngồi vào bàn uống nước của nhà H để đánh bài. Đánh với hình thức đánh Phỏm với 52 lá bài tú lơ khơ, mỗi ván bài mỗi người được chia 09 quân bài, riêng người chia bài được 10 quân bài là người đánh đầu tiên. Người chia bài đánh đầu tiên, rồi đánh lần lượt là những người ngồi bên phải liên kè, những người chơi sắp xếp các quân bài để tạo thành phỏm là 03 quân bài giống nhau nhưng khác chất hoặc 03 quân bài cùng chất liên tiếp nhau. Tính được thua bằng tổng điểm sau mỗi ván bài, ai ít điểm nhất thì thắng được tiền, ít điểm thứ nhì điểm mất 5.000 đồng, ít điểm thứ ba mất 10.000 đồng, ít điểm thứ tư là bết mất 15.000 đồng, nếu không có phỏm hạ (gọi là cháy) thì mất 20.000 đồng, nếu ai được ù thì ba người còn lại phải đưa cho người ù mỗi người 30.000 đồng, ngoài ra còn có quy ước “tứ quý” là có 04 quân bài giống nhau thì mỗi người chơi còn lại cũng phải trả 30.000 đồng. Các đối tượng đánh bạc với hình thức trên từ 14 giờ đến 16 giờ 15 phút cùng ngày thì bị tổ công tác Công an huyện Hòa An bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Tại Cáo trạng số: 49/CT- VKSHA ngày 28/11/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng đã truy tố các bị cáo La Văn H, Đàm Văn C, Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị D về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo La Văn H khai nhận: Trưa ngày 30/7/2018 bị cáo đang ở nhà thì có anh em hàng xóm đến chơi, trong đó có Đàm Văn C là người cùng xóm K cùng với hai chị em là Nguyễn Thị T và Nguyễn Thị D là cùng xóm B. Trong quá trình ngồi chơi đã rủ nhau đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền và cùng nhau thống nhất là đánh với hình thức phỏm ù và sử dụng bộ bài (tú lơ khơ) gồm 52 quân bài để đánh. Đối với bộ bài tú lơ khơ có tại nhà của bị cáo là do bị cáo nhờ trẻ con trong xóm đi mua về để sử dụng đánh bạc. Tỷ lệ mỗi ván đánh từ 5000 đồng đến 30.000 đồng, cụ thể, người nào về nhất hoặc ù sẽ được tiền, người về thứ hai sẽ mất 5.000 đồng, người về thứ ba mất 10.000 đồng, người về thứ tư (bết) mất 15.000 đồng, còn ai không có phỏm (cháy) sẽ mất 20.000 đồng, ai được ù thì những người còn lại sẽ mất 30.000 đồng cho người ù và người nào được “tứ quý” thì những người còn lại sẽ phải trả 30.000 đồng. Trước khi đánh bạc, bị cáo có số tiền 500.000 đồng sử dụng để đánh bạc.

Cả nhóm ngồi đánh bạc từ 14 giờ đến khoảng 16 giờ cùng ngày thì bị Công an huyện Hòa An bắt quả tang, lúc bị bắt thì bị cáo bị thu giữ số tiền 590.000 đồng.

Bị cáo Nguyễn Thị T khai nhận: Trưa ngày 30/7/2018 bị cáo được cùng em gái là Nguyễn Thị D sang nhà anh La Văn H ở xóm K và cùng nhau đánh phỏm ăn tiền, trước khi đánh bị cáo có 2.500.000 đồng, sau khi bị bắt thì bị cáo bị thu giữ số tiền 2.432.000 đồng. Bị cáo biết việc đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng do công việc nhàn rỗi nên bị cáo đã tham gia đánh bạc. Mục đích bị cáo đánh bạc là để vui chơi, do hôm đấy trời mưa nên mới đánh phỏm.

Bị cáo Nguyễn Thị D khai nhận: Bị cáo được cùng với anh H, anh C, chị T tham gia đánh bạc với hình thức đánh phỏm ăn thua bằng tiền tại nhà anh H vào chiều ngày 30/7/2018. Trước khi đánh bị cáo có 400.000 đồng, trong quá trình đánh bị cáo đang thua tiền nên bị thu giữ 350.000 đồng.

Bị cáo Đàm Văn C khai nhận: Buổi trưa ngày 30/7/2018, bị cáo đi sang nhà của anh H chơi, một lúc sau có T và D là người quen biết đến, cả bốn người cùng rủ nhau đánh phỏm ăn tiền với hình thức như anh H vừa trình bày. Trước khi đánh bị cáo có 975.000 đồng, khi bị Công an bắt quả tang thì bị cáo bị thu giữ số tiền 1.809.000 đồng.

Người làm chứng trình bày lời khai tại phiên tòa đúng như lời khai của các bị cáo trình bày.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hòa An giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo theo bản Cáo trạng; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17 Bộ luật hình sự, riêng bị cáo Nguyễn Thị T không đề nghị áp dụng điểm i khoản 1 Điều 51; xử phạt các bị cáo: La Văn H, Nguyễn Thị T mỗi bị cáo số tiền từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng, xử phạt các bị cáo Đàm Văn C, Nguyễn Thị D mỗi bị cáo số tiền từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

-Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

-Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 5.181.000đ (Năm triệu một trăm tám mươi một nghìn đồng); tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân đã qua sử dụng.

Các bị cáo đều có ý kiến tranh luận về mức đề nghị hình phạt là quá cao, vì việc các bị cáo đánh bạc nhỏ lẻ, số tiền sát phạt không lớn nên việc đề nghị mức hình phạt của Kiểm sát viên là không hợp lý. Tại phần tranh luận, Kiểm sát viên đối đáp: Khẳng định Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố các bị cáo về tội đánh bạc là có căn cứ, Viện kiểm sát căn cứ vào các quy định của Bộ luật hình sự để truy tố và đề nghị mức hình phạt đối với các bị cáo là dựa trên quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị, còn quyết định như thế nào là phụ thuộc vào Hội đồng xét xử khi nghị án.

Tại lời nói sau cùng, các bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc định tội: Lời khai của các bị cáo La Văn H, Đàm Văn C, Nguyễn Thị T và Nguyễn Thị D tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện Hòa An lập hồi 16 giờ 15 phút ngày 30/7/2018, phù hợp lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã đủ cơ sở để HĐXX kết luận: Hồi 16 giờ 15 phút ngày 30/7/2018, tại nhà của La Văn H thuộc xóm K, H, Hòa An, Cao Bằng, Công an huyện Hòa An bắt quả tang La Văn H, Đàm Văn C, Nguyễn Thị T và Nguyễn Thị D đang có hành vi đánh bạc được thua bằng tiền, vật chứng thu được trên chiếu bạc và trên người các đối tượng tổng số tiền dùng để đánh bạc là 5.181.000đ (Năm triệu một trăm tám mươi mốt nghìn đồng); 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài đã qua sử dụng. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự 2015 như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp trật tự công cộng được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an và nếp sống văn minh xã hội, gây ảnh hưởng đến kinh tế của gia đình. Các bị cáo đều là những người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có nhận thức đầy đủ về hành vi mình thực hiện là vi phạm pháp luật, nhưng chỉ vì muốn kiếm tiền nhanh chóng các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo mới đảm bảo tính giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm. Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm một phần hình phạt cho các bị cáo, thể hiện chính sách nhân đạo của nhà nước.

[4] Xét vai trò của các bị cáo cho thấy: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều tham gia thực hiện tội phạm với vai trò thực hành, các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án không xác định được người khởi xướng việc đánh bạc. Các bị cáo tự nguyện đánh bạc và không có sự bàn bạc, không quy định về thời gian và số tiền dùng để đánh bạc, chỉ quy định mức sát phạt với số tiền là từ 5.000 đồng đến 30.000 đồng. Trong đó bị cáo La Văn H là người đi nhờ mua bộ bài và dùng chính địa điểm nhà của mình làm địa điểm cho các bị cáo khác và

mình cùng đánh bạc nên bị cáo H giữ vai trò đầu vụ và phải chịu mức hình phạt cao hơn các bị cáo khác, các bị cáo Nguyễn Thị T, Đàm Văn C và Nguyễn Thị D chỉ trực tiếp tham gia vào việc phạm tội nên giữ vai trò thứ hai trong vụ án.

[5] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự 2015.

Về nhân thân thì các bị cáo La Văn H, Đàm Văn C và Nguyễn Thị D đều có nhân thân tốt, trước khi phạm tội lần này chưa vi phạm pháp luật lần nào. Đối với bị cáo Nguyễn Thị T là có nhân thân xấu, bị cáo có 01 tiền sự vào tháng 6/2018 có hành vi đánh bạc bị Công an huyện Hòa An, Cao Bằng xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền chưa được xóa, ngoài ra bị cáo còn có một tiền án về tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy và một tiền sự về hành vi đánh bạc mặc dù đã được xóa nhưng đã thể hiện sự thiếu ý thức chấp hành pháp luật nên HĐXX cho các bị cáo La Văn H, Đàm Văn C và Nguyễn Thị D được hưởng các tình tiết giảm nhẹ: Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo Nguyễn Thị T được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, do đó bị cáo Nguyễn Thị T phải chịu mức hình phạt cao hơn các bị cáo còn lại và bằng với bị cáo La Văn H.

[6] Về hình phạt chính: Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy: Đây là vụ án đồng phạm mang tính giản đơn, không có sự sắp đặt, bàn bạc từ trước mà trong lúc bột phát các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Các bị cáo tham gia đánh bạc nhỏ lẻ, giá trị không lớn nên không nhất thiết phải áp dụng các hình phạt tù cho các bị cáo mà chuyển sang hình phạt tiền để sung vào Ngân sách Nhà nước cũng thỏa đáng, cũng đủ giáo dục răn đe các bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình và có ý thức tu dưỡng trở thành người có ích cho xã hội. Đồng thời cũng đảm bảo tính răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Trong đó, căn cứ vào tính chất mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân các bị cáo thì bị cáo La Văn H và bị cáo Nguyễn Thị T phải chịu mức hình phạt cao hơn hai bị cáo còn lại là có căn cứ.

Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[7] Về hình phạt bổ sung: Vì đã áp dụng hình phạt chính bằng tiền đối với các bị cáo nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với số tiền 5.181.000 đồng các bị cáo dùng vào việc phạm tội, nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước. Đối với một bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài đã qua sử dụng không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu

hủy theo quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 35, Điều 58 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo La Văn H, Đàm Văn C, Nguyễn Thị D.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 35, Điều 58 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thị T.

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015; điểm a, c khoản 1 khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số: 326/NQ-UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố:

1. Các bị cáo La Văn H, Đàm Văn C, Nguyễn Thị T và Nguyễn Thị D đều phạm tội “Đánh bạc”.

2. Xử phạt:

Xử phạt các bị cáo La Văn H, Nguyễn Thị T, mỗi bị cáo số tiền 25.000.000đ (Hai mươi năm triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

Xử phạt các bị cáo Đàm Văn C, Nguyễn Thị D, mỗi bị cáo số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

3. Về vật chứng vụ án: Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 5.181.000đ (Năm triệu một trăm tám mươi một nghìn đồng); Tịch thu, tiêu hủy một bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài đã qua sử dụng.

(Vật chứng hiện nay đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa An theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 11 ngày 29/11/2018).

4. Về án phí: Buộc các bị cáo La Văn H, Đàm Văn C, Nguyễn Thị T và Nguyễn Thị D, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung vào công quỹ Nhà nước.

Án xử công khai, các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện, tỉnh;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- *CA huyện, Trại giam;*
- *Các bị cáo; Người làm chứng;*
- *Chi cục THADS huyện;*
- *Sở tư pháp;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*
- *Lưu hồ sơ THAHS.*

(đã ký)

Lục Thanh Hải